

Bảo Lâm, ngày 01 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 07-KH/TW, ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới (gọi tắt là Nghị quyết số 21). Huyện ủy Bảo Lâm ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 21. Nêu cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hiện Nghị quyết; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

2. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị; tập trung củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong toàn đảng bộ đảm bảo thực chất, hiệu quả theo Nghị quyết số 21.

3. Việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 21 phải nghiêm túc, chặt chẽ, đồng bộ, gắn với thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy định, đề án, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng. Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tạo môi trường, khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; nâng cao trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; đánh giá tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thông qua sản phẩm, hiệu quả công việc.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) Có 100% cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện đúng quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, quy chế hoạt động đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

(2) Có 100% đảng viên đang công tác được giới thiệu và thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú, được chi bộ, cấp ủy nhận xét, đánh giá gương mẫu hằng năm theo quy định.

(3) Phấn đấu hàng năm, có ít nhất 25% cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng có mô hình mới, hoặc cách làm sáng tạo bằng sản phẩm cụ thể được đánh giá cao.

(4) Có 100% đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang đang công tác thực hiện nghiêm việc đăng ký, cam kết về ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và các quy định về nêu gương.

(5) Hàng năm, có 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (*Riêng đối với lực lượng vũ trang thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Ngành*).

(6) Tỷ lệ kết nạp đảng viên hàng năm đạt từ 03 - 04%/tổng số đảng viên toàn Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ, kết nạp từ 01 - 02 chủ doanh nghiệp tư nhân, hội viên các hội quần chúng đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

(7) Duy trì 100% thôn, tổ dân phố có chi bộ; đến năm 2030 có trên 65%¹ chi bộ có cấp ủy.

(8) Có 100% cấp ủy cơ sở, đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện có hiệu quả chương

¹ Toàn huyện hiện nay có 40% chi bộ thôn, tổ dân phố có cấp ủy.

trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra, giám sát theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng

1.1. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức các loại hình tổ chức cơ sở đảng

- Kiện toàn tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ. Thực hiện mô hình “Chi bộ bốn tốt”, “Đảng bộ cơ sở bốn tốt” (*Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; chất lượng sinh hoạt tốt; đoàn kết, kỷ luật tốt; cán bộ, đảng viên tốt*). Tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình hoạt động hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy xã, thị trấn. Thí điểm sinh hoạt tổ đảng đối với thôn, tổ dân phố có đồng đảng viên khi có quy định, hướng dẫn. Củng cố, xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của các chi bộ quân sự, công an xã, thị trấn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với quy định về tổ chức đảng trong Quân đội, Công an.

- Quan tâm phát triển tổ chức đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có đồng đồng bào tôn giáo, khu dân cư mới.

- Xây dựng, phát triển tổ chức đảng trong khu vực ngoài nhà nước, nhất là trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện có đủ số lượng đảng viên để thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp tư nhân, hội quần chúng, đảm bảo chất lượng.

- Thực hiện mô hình tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình: Quỹ tín dụng, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác,..., tạo điều kiện cho đảng viên làm việc trong các loại hình này được sinh hoạt đảng ổn định.

1.2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, bảo đảm phù hợp với thực tế địa phương, cơ sở và yêu cầu, nhiệm vụ mới; chú trọng tổ chức cơ sở đảng ở xã, thị trấn, cơ quan hành chính, cơ quan tư pháp, đơn vị sự nghiệp, hội quần chúng, trường học hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp do Nhà nước...

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cơ sở đối với những nơi thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ

tịch ủy ban nhân dân cấp xã, nơi tổ chức thí điểm mô hình chính quyền đô thị; quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cơ sở, bảo đảm thống nhất, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn ở cơ sở sau khi Trung ương, Tỉnh ủy ban hành, hướng dẫn.

1.3. Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Đổi mới nội dung, phương thức, phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực của cấp ủy, bí thư cấp ủy ở cơ sở, bảo đảm vai trò hạt nhân và lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết trong Đảng. Kịp thời cụ thể hoá chủ trương của cấp trên phù hợp với thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng, giải quyết những vấn đề phát sinh. Cấp ủy cấp trên trực tiếp nắm tình hình và phân công cấp ủy viên phụ trách, dự sinh hoạt với tổ chức đảng ở cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; quan tâm kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng. Lấy hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở đảng là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên trực tiếp và cấp ủy viên được phân công phụ trách.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, khắc phục tình trạng thức trong đánh giá, xếp loại hằng năm. Tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia góp ý, giám sát hoạt động của chi bộ, cấp ủy, bí thư cấp ủy cơ sở và đảng viên.

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, đảng viên về tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Nội dung sinh hoạt chi bộ phải gắn với thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; kịp thời phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngay từ chi bộ.

- Thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, đoàn kết nội bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt theo hướng thiết thực, trọng tâm, trọng điểm; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương đảng viên tiêu biểu; đồng thời phê bình, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Chú trọng hướng dẫn của cấp ủy cấp trên đối với những nội dung mới, cần thiết cho tổ chức cơ sở đảng và quan tâm kiểm tra, giám sát việc sinh hoạt chi bộ.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên đề, chú trọng những vấn đề mới, cần quan tâm. Có giải pháp sinh hoạt đảng phù hợp đối với tổ chức đảng ở địa bàn có nhiều

đảng viên từ nơi khác đến tạm trú, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp tư nhân, tổ chức hội quần chúng...; thí điểm sinh hoạt đảng trực tuyến ở một số đảng bộ cơ sở, chi bộ có tính chất đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt (khi có hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy); tổ chức sinh hoạt đảng theo tổ đảng đối với một số chi bộ có đông đảng viên theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy.

1.4. Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cán bộ cơ sở

- Quan tâm công tác đào tạo lý luận chính trị, tiếp tục nâng cao tỷ lệ bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên. Bồi dưỡng cho đội ngũ bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên cơ sở, nhất là ở xã, phường, thị trấn về kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng, công tác quần chúng, công tác dự báo, đánh giá tình hình, khả năng cụ thể hoá và tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, phù hợp với địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu, nêu cao trách nhiệm đối với công tác xây dựng Đảng ở đảng bộ, chi bộ nơi mình sinh hoạt; chịu trách nhiệm khi tổ chức đảng nơi mình đang sinh hoạt yếu kém, xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

- Chú trọng công tác quy hoạch, tạo nguồn, xây dựng cán bộ cơ sở, đưa cán bộ cấp trên, cán bộ trẻ có năng lực, tâm huyết về làm việc tại xã, thị trấn; luân chuyển cán bộ từ địa phương, đảng bộ này sang địa phương, đảng bộ khác, nhất là cán bộ có kinh nghiệm, năng lực, nhằm phát huy hiệu quả cao trong việc phô biến, lan tỏa những ưu điểm, cách làm hay giữa các địa phương, đảng bộ. Lựa chọn đảng viên là cán bộ hưu trí, cựu chiến binh, cựu quân nhân, người làm công tác xã hội có uy tín, năng lực để làm bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác văn phòng cấp ủy cơ sở khi có cơ chế; chế độ phụ cấp cán bộ đảng, đoàn thể, tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy cơ sở; chính sách hỗ trợ hoạt động của tổ chức cơ sở đảng ở vùng dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo; mức đóng đảng phí đối với đảng viên gấp khó khăn, tỷ lệ trích đảng phí để lại chi bộ phù hợp với tình hình mới.

- Thực hiện tốt chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở những nơi có điều kiện; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận; bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tạo nguồn cán bộ cho cấp ủy cơ sở; tiếp tục nâng cao tỷ lệ trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận là đảng viên.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

2.1. Đổi mới, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đảng viên. Nắm tình hình, diễn biến tư tưởng, kịp thời định hướng cho đảng viên trước những vấn đề phát sinh; đề cao trách nhiệm của đảng viên trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, “tự soi”, “tự sửa”, đề cao danh dự, lòng tự trọng của đảng viên. Phát huy vai trò của cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác thông tin, tuyên truyền, giới thiệu tấm gương đảng viên tiêu biểu.

2.2. Tăng cường công tác quản lý đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách

- Cấp ủy cơ sở làm tốt công tác quản lý đảng viên; thường xuyên kiểm tra chi bộ, đảng viên thực hiện chế độ sinh hoạt đảng, công tác quản lý đảng viên của chi bộ.

- Cấp ủy, chi bộ phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên, tạo điều kiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Mỗi đảng viên xây dựng kế hoạch phấn đấu, rèn luyện để chi ủy, chi bộ kiểm tra, giám sát, làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cuối năm.

- Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên; phát hiện, khen thưởng, nhân rộng những đảng viên xuất sắc, tiêu biểu trên các lĩnh vực; kịp thời nhắc nhở, giáo dục, giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ hoặc khi có khuyết điểm, vi phạm.

- Tăng cường quản lý đảng viên, nhất là về chính trị tư tưởng, việc lập và sử dụng các trang thông tin trên Internet, mạng xã hội, đảng viên ở ngoài nước và đảng viên ra nước ngoài công tác, học tập, lao động...; tạo điều kiện thuận lợi trong sinh hoạt đảng đối với đảng viên là sinh viên tốt nghiệp, bộ đội xuất ngũ, đảng viên đi làm ăn xa nơi đăng ký thường trú. Thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt đảng đối với đảng viên nghỉ chế độ hưu trí, khắc phục tình trạng tùy tiện, buông lỏng quản lý và thực hiện không đúng quy định về nộp hồ sơ đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng, miễn sinh hoạt đảng đối với đảng viên tuổi cao, sức khoẻ yếu không thể tham gia sinh hoạt đảng. Thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; kịp thời chấn chỉnh đối với đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, đảng viên không thực hiện đúng quy định về chuyển sinh hoạt đảng; đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước; đảng viên thiếu gương

mẫu, uy tín thấp. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại đảng viên.

- Tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảng, công tác quản lý đảng viên và sinh hoạt đảng phù hợp với tình hình thực tiễn. Hoàn thành cơ sở dữ liệu tổ chức cơ sở đảng, đảng viên bảo đảm đồng bộ, liên thông trong Đảng.

2.3. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy trong công tác phát triển Đảng; xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển đảng viên của cả nhiệm kỳ và hằng năm; tạo môi trường thuận lợi để quần chúng giác ngộ lý tưởng, có động cơ trong sáng, rèn luyện, phấn đấu vào Đảng. Tăng số lượng, nâng cao chất lượng phát triển đảng viên; đẩy mạnh bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng những đoàn viên, hội viên ưu tú, trưởng thành trong lao động, học tập, trong lực lượng vũ trang; quan tâm phát triển đảng viên trong công nhân, cán bộ quản lý trong doanh nghiệp, khu vực ngoài nhà nước, nông dân, trí thức, thanh niên, sinh viên, người có tôn giáo, ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có đạo theo phong châm “Ở đâu có dân thì ở đó có đảng viên”, nhằm tạo nguồn cán bộ các cấp trước mắt và lâu dài.

- Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa bàn, tổ chức, đơn vị chưa có tổ chức đảng và đảng viên để tập hợp quần chúng, tạo nguồn, giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú, xây dựng lực lượng cho Đảng. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng phân công cấp ủy viên phụ trách, cấp ủy cơ sở giao nhiệm vụ cụ thể cho chi bộ phát hiện, bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng phấn đấu vào Đảng.

- Đổi mới nội dung, chương trình bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới bảo đảm thiết thực, hiệu quả theo hướng tập trung vào những vấn đề cơ bản về Đảng, tiêu chuẩn, điều kiện, nhiệm vụ, quyền của đảng viên, tính tiên phong, gương mẫu, nhất là xác định đúng đắn động cơ vào Đảng.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Coi trọng tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc thực hiện Điều lệ Đảng, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ công tác, trách nhiệm nêu gương, quy định về những điều đảng viên không được làm...

- Tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên đối với tổ chức cơ sở đảng; chỉ đạo, hướng dẫn của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp ủy cơ sở về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kịp thời xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

4. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên

- Cấp ủy cơ sở phải quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò đại diện, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa tổ chức cơ sở đảng, đảng viên với nhân dân; lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng động viên nhân dân tích cực tham gia đóng góp ý kiến, giám sát việc nêu gương, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở nơi làm việc và nơi cư trú, nhất là đảng viên là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý; tham gia xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, lựa chọn nhân tố tích cực trong cán bộ, đoàn viên, hội viên, quần chúng, người có uy tín để giới thiệu cho Đảng.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Huyện ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy:

+ Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng; kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên hàng năm.

+ Trên cơ sở quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện việc thí điểm sinh hoạt đảng theo tổ đảng đối với một số chi bộ có đông đảng viên, sinh hoạt đảng trực tuyến ở một số đảng bộ cơ sở, chi bộ có tính chất đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt.

+ Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cơ sở đối với những nơi thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; quy chế phối hợp giữa cấp ủy cấp ủy với chủ doanh nghiệp tư nhân (*khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy*).

+ Tổ chức xây dựng, phát triển tổ chức đảng trong khu vực ngoài nhà nước, nhất là trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện có đủ số lượng đảng viên để thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp tư nhân, hội quán chúng, đảm bảo chất lượng. Kịp thời phát hiện, nhân rộng các mô hình tổ chức cơ sở đảng phát huy hiệu quả, nhất là những vấn đề thực tiễn đặt ra; hoàn thành việc tổ chức chi bộ quân sự ở cấp xã (*hoàn thành năm 2023 theo quy định, hướng dẫn của Tỉnh ủy*).

+ Triển khai thực hiện mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt” (*Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; chất lượng sinh hoạt tốt; đoàn kết, kỷ luật tốt; cán bộ, đảng viên tốt*). Tiếp tục thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở những nơi có điều kiện; bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị. Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao tỷ lệ bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên và tỷ lệ trưởng thôn, tổ dân phố, ban công tác mặt trận là đảng viên (*từ năm 2022, có đánh giá hàng năm*).

+ Kiểm tra, thẩm định chặt chẽ kết quả đánh giá chất lượng, xếp loại, khen thưởng kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên.

- Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Quân sự huyện, Đảng ủy các xã, thị trấn tổ chức, triển khai thực hiện quy định, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy về tổ chức và hoạt động của chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn (*khi có quy định, hướng dẫn cụ thể của Trung ương và Tỉnh ủy*).

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai thực hiện tốt cơ chế, chính sách đối với cán bộ làm công tác văn phòng cấp ủy cơ sở; chế độ phụ cấp đối với cán bộ đảng, đoàn thể, tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy cơ sở (*khi có cơ chế của Trung ương, Tỉnh ủy*).

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, thực hiện việc bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng, đảng viên mới và cấp ủy viên cơ sở theo nội dung, chương trình được Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy bổ sung, cập nhật.

3. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

Ủy ban Kiểm tra Huyện triển khai thực hiện tốt các quy định và tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, tổ chức đảng, ban kiểm tra cấp dưới kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng cơ sở, đảng viên theo nội dung Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Kế hoạch này (*thực hiện thường xuyên*).

4. Văn phòng Huyện ủy

- Tham mưu thực hiện tốt chính sách hỗ trợ hoạt động của tổ chức cơ sở đảng ở vùng dân tộc thiểu số, địa bàn có đồng đồng bào tôn giáo; mức đóng đảng phí đối với đảng viên gặp khó khăn; tỷ lệ trích đảng phí để lại chi bộ (*khi có cơ chế, chính sách của Trung ương, Hướng dẫn của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy*).

- Tham mưu tổ chức, triển khai các giải pháp tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, đảm bảo đồng bộ, liên thông trong toàn Đảng bộ và cấp trên theo quy định, hướng dẫn của Tỉnh ủy.

5. Ủy ban nhân dân huyện

Căn cứ Nghị quyết số 21 và Kế hoạch này, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, kiến nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan, đảm bảo ổn định, thống nhất, tạo thuận lợi cho tổ chức cơ sở đảng hoạt động. Thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và các quy định về chế độ, chính sách ở cấp cơ sở liên quan đến nội dung Nghị quyết, Chương trình hành động và Kế hoạch này (*khi có văn bản Trung ương, Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh*).

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường thời lượng đưa tin, bài phỏ biến những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả về công tác xây dựng Đảng, nhất là xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên (*thường xuyên*).

6. Ủy ban MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chủ trì cùng các tổ chức chính trị - xã hội huyện phối hợp tham mưu các giải pháp xây dựng tổ chức đoàn, hội vững mạnh; đặc biệt quan tâm nghiên cứu, thực hiện các giải pháp nhằm thu hút hội viên, đoàn viên tham gia tổ chức, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo nguồn phát triển đảng; tăng cường vai trò, trách nhiệm về giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với tổ chức đảng, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên (*khi có văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy*).

7. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy

Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Tăng cường công tác phát triển đảng, quản lý đảng viên, có giải pháp phù hợp tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên là sinh viên tốt nghiệp, bộ đội xuất ngũ, đảng viên đi làm ăn xa nơi đăng ký thường trú tham gia sinh hoạt đảng. Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng tuỳ tiện, buông lỏng quản lý quản lý đảng viên, việc sinh hoạt đảng đối với đảng viên nghỉ chế độ hưu trí, việc nộp hồ sơ đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng, việc miễn sinh hoạt đảng.

- Chỉ đạo, thực hiện, kiểm tra, thẩm định chặt chẽ kết quả đánh giá chất lượng, xếp loại, khen thưởng kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên; thực hiện trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

- Tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là các chi bộ thôn, tổ dân phố; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đầy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; thực hiện nghiêm túc phê bình và phê bình, chất vấn trong các kỳ họp kiểm điểm cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy mở rộng. Lãnh đạo, chỉ đạo chi bộ quân sự, công an xã, phường, thị trấn thực hiện tốt nhiệm vụ ở địa phương.

- Thực hiện tốt chủ trương mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân xã, thị trấn ở những nơi có điều kiện. Ở những nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống phải thực hiện tốt công tác tiếp nhận, sử dụng cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số; đồng thời, phát huy vai trò của già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia công tác ở thôn, khu dân cư.

- Có giải pháp quyết liệt hơn nữa trong việc tạo nguồn phát triển đảng viên, tập trung vào lực lượng đoàn viên, thanh niên, quần chúng lao động giỏi, có nhận thức chính trị, tư tưởng, đạo đức tốt theo tinh thần “Ở đâu có dân thì ở đó có đảng viên”; tăng cường công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ, rèn luyện đảng viên, nhất là đảng viên đi làm ăn xa, đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nghỉ hưu về tham gia sinh hoạt ở chi bộ thôn, tổ dân phố. Thực hiện nghiêm việc đảng viên là cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, thị trấn tham gia sinh hoạt định kỳ ở thôn, tổ dân phố.

- Xây dựng, phát huy dân chủ, nâng cao sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, tránh nể nang, hình thức trong sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng; cấp ủy, chi bộ phải nắm rõ tình hình chính trị, tư tưởng, kết quả thực hiện nhiệm vụ của đảng viên (*kể cả đảng viên do cấp ủy cấp trên quản lý*). Ngoài các buổi sinh hoạt định kỳ, hàng năm cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất mỗi quý một lần về công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, chức trách, nhiệm vụ được giao...

- Đổi mới sinh hoạt chi bộ định kỳ theo quy định, thường xuyên gợi ý các nội dung để đảng viên tham gia góp ý, phát biểu, nhất là đảng viên trẻ; kịp thời biểu dương, đánh giá đối với đảng viên tích cực đóng góp ý kiến tham gia xây dựng cấp ủy, chi bộ. Đổi mới các đồng chí là cấp ủy viên các cấp, lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thực sự gương mẫu, tham gia đầy đủ các cuộc họp cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo định kỳ; cùng chịu trách nhiệm với chi ủy, bí thư chi bộ về chất lượng hoạt động và năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng nơi mình đang tham gia sinh hoạt.

- Trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, giảm tối đa các thủ tục và thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; nâng cao văn hóa, tinh thần phục vụ, văn minh công sở. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, công chức theo quy định, kịp thời chấn chỉnh các hạn chế, sai sót, vi phạm trong thực hiện công vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện ở các tổ chức cơ sở đảng; báo cáo định kỳ (*hoặc đột xuất*) tình hình, kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy để lãnh đạo, chỉ đạo. Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 21 và Kế hoạch này khi có yêu cầu.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy đưa nội dung kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 21 và Kế hoạch này vào Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy hàng năm.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền đầy đủ, kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng về Nghị quyết số 21 và Kế hoạch này.

4. Các tổ chức cơ sở đảng căn cứ Kế hoạch này, cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện, đảm bảo sát hợp với địa phương, cơ quan, đơn vị mình, nhất là ở xã, thị trấn và thôn, tổ dân phố (*Thời gian hoàn thành xong trong tháng 12 năm 2022*). Hàng năm, cùng với việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, sơ kết và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch về Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*).

5. Ủy ban nhân dân huyện, Ủy Mật trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn, chỉ đạo cấp dưới trực thuộc thực hiện theo yêu cầu Nghị quyết số 21 và Kế hoạch này!

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể CT-XH huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY

BÍ THƯ

